


N idung c a i ul c n m 2008, 2012	N idung chính d ki ns a i, b sung t i i ul m i	C n c , lý do
<p>i u 1. Gi i thích m ts thu t ng</p>	<p>i u 1. Gi i thích m ts thu t ng B sung: f. “C ông l n” là c ông s h u tr c ti p ho c gián ti p t 5% tr lên s c ph n có quy n bi u quy t c a Công ty. h. “Công ty con” là Doanh nghi p c l p thu c m t trong các tr ng h p sau: - Là doanh nghi p mà t l s h u c a PTIC m t cách tr c ti p ho c gián ti p t 50% tr lên. - Là doanh nghi p mà Công Ty có quy n ki m soát thông qua (i) quy n tr c ti p, gián ti p b nhim a s ho c t t c thành viên H i ng qu n tr , Giám c ho c T ng Giám c c a doanh nghi p ó; (ii) quy n quy t nh s a i, b sung i u l c a doanh nghi p ó; và (iii) các quy n khác theo quy nh c a Lu t Doanh nghi p. l. “Công ty liên k t” là Là doanh nghi p mà t l s h u c a PTIC m t cách tr c ti p ho c gián ti p t 20% n d i 50% ho c ch u s ràng bu c v quy n l i, ngh a v v i PTIC theo th a thu n trong h p ng liên k t gi a công ty v i PTIC. m. Thành viên H i ng qu n tr c l p là thành viên H i ng qu n tr áp ng các i u ki n sau: - Là thành viên H i ng qu n tr không i u hành và không ph i là ng i có liên quan v i T ng giám c, Phó T ng giám c, K toán tr ng và nh ng cán b qu n lý khác c H i ng qu n tr b nhim; - Không ph i là thành viên H i ng qu n tr , T ng giám c, Phó T ng giám c c a các công ty con, công ty liên k t, công ty do công ty i chúng n m quy n ki m soát; - Không ph i là c ông l n ho c ng i i di n c a c ông l n ho c ng i có liên quan c a c ông l n c a công ty; - Không làm vi c t i các t ch c cung c p d ch v t v n pháp lu t, ki m toán cho công ty trong hai (02) n m g n nh t; - Không ph i là i tác ho c ng i liên quan c a i tác có giá tr giao d ch hàng n m v i công ty chi m t ba m i ph n tr m (30%) tr lên t ng doanh thu ho c t ng giá tr hàng hoá, d ch v mua vào c a công ty trong hai (02) n m g n nh t.</p>	<p>Làm rõ khái ni m, quy nh C ông l n, Công ty con, Công ty liên k t trong i u l . Làm rõ khái ni m TVH QT c l p theo quy nh t i TT 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 c a B Tài chính</p>

<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty.</p> <p>E-mail: Website: www.xaydungbuudien.com</p> <p>Logo: </p>	<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty.</p> <p>E-mail: xdbd@pticjsc.com Website: www.ptic.vn</p> <p><i>B hình nh logo</i></p>	<p>T o s ch ng linh ho t c a Công ty khi thay i hình nh thích ng v it ng th ik , giai o n (t ng t thông l i u l DN khác)</p>
<p>i u 4. Ph m vi kinh doanh và ho t ng</p> <p>.....</p> <p>2. Công ty có th ti n hành ho t ng kinh doanh trong các l nh v c khác c pháp lu t cho phép và c H i ng qu n tr phê chu n</p>	<p>i u 4. Ph m vi kinh doanh và ho t ng</p> <p>.....</p> <p>2. Công ty có th ti n hành ho t ng kinh doanh trong các l nh v c khác c pháp lu t cho phép và c i h i ng c ông thông qua</p>	<p>Theo TT 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 c a B Tài chính</p>
<p>i u 5. V n i ul , c ph n, c ông sáng l p</p> <p>1. V n i ul</p> <p>6. Cổ phần bán qua Sở Giao dịch Chứng khoán hoặc Trung tâm Giao dịch Chứng khoán.</p>	<p>i u 5. V n i ul , c ph n, c ông sáng l p</p> <p>1. V n i ul ...</p> <p>B sung: <i>Khi có s thay i v n i ul theo Ngh quy t c a i h i ng c ông thì i u kho n này s m c nhiên c s a i theo n i dung c a Ngh quy t i h i ng c ông ó.</i></p> <p>6. C ph n bán qua S giao d ch ch ng khoán/Trung tâm giao d ch ch ng khoán <i>theo ph ng th c u giá.</i></p>	<p>T o i u ki n, ch ng khi thay i v n i ul không c n ph i s a i ul</p>

<p>Điều 6. Chứng chỉ cổ phiếu.</p> <p>1. Cổ đông của Công ty chưa thực hiện lưu ký tại các tổ chức lưu ký được Công ty cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu</p> <p>2. Chứng nhận cổ phiếu phải có dấu của Công ty và chữ ký của đại diện theo pháp luật của Công ty theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp. Chứng chỉ cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ (nếu là cổ phiếu ghi danh) và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Mỗi chứng chỉ cổ phiếu ghi danh chỉ đại diện cho một loại cổ phần.</p> <p>3. Trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty và thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần chưa có tài khoản lưu ký sẽ được cấp chứng chỉ cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng chỉ cổ phiếu hoặc bất kỳ một khoản phí gì.</p> <p>.....</p> <p>5. Trường hợp chứng chỉ cổ phiếu ghi danh bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu ghi danh đó có thể yêu cầu được cấp chứng chỉ cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.</p>	<p>Điều 6. Chứng chỉ cổ phiếu</p> <p>1. Công ty cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.</p> <p>2. Chứng nhận cổ phiếu phải có dấu của Công ty và chữ ký của đại diện theo pháp luật của Công ty theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp. Chứng chỉ cổ phiếu phải ghi rõ số lượng và loại cổ phiếu mà cổ đông nắm giữ, họ và tên người nắm giữ (nếu là cổ phiếu ghi danh) và các thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Mỗi chứng chỉ cổ phiếu ghi danh chỉ đại diện cho một loại cổ phần.</p> <p>3. Trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty và thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần chưa có tài khoản lưu ký sẽ được cấp chứng chỉ cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng chỉ cổ phiếu hoặc bất kỳ một khoản phí gì.</p> <p>.....</p> <p>5. Trường hợp chứng chỉ cổ phiếu ghi danh bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu ghi danh đó có thể yêu cầu được cấp chứng chỉ cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.</p>	<p>Theo TT 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính</p>
<p>Điều 8. Chuyển nhượng cổ phần</p> <p>2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và không được hưởng cổ tức.</p>	<p>Điều 8. Chuyển nhượng cổ phần</p> <p>2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và không được hưởng cổ tức.</p>	

<p>điều 9. Thu hồi cổ phần</p> <p>.....</p> <p>3. Trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện, trước khi thanh toán đầy đủ tất cả các khoản phải nộp, các khoản lãi và các chi phí liên quan, Hội đồng quản trị có quyền thu hồi số cổ phần đó. Hội đồng quản trị có thể chấp nhận việc giao nộp các cổ phần bị thu hồi theo quy định tại các Khoản 4, 5 và 6 và trong các trường hợp khác được quy định tại Điều lệ này.</p>	<p>điều 9. Thu hồi cổ phần</p> <p>.....</p> <p>3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán ý và ứng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không thể thực hiện.</p>	<p>Theo TT 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính</p>
---	---	---

<p>i u 11. Quyền của cổ đông</p> <p>...</p> <p>2. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:</p> <p>a. Tham gia các Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền;</p> <p>b. Nhận cổ tức;</p> <p>g. Trường hợp Công ty giải thể, quy định của pháp luật;</p> <p>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau:</p> <p>...</p> <p>b. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông;</p>	<p>i u 11. Quy n c a c ô ng</p> <p>...</p> <p>2. Ng i n m gi c ph n ph thông có các quy n sau:</p> <p>a. Tham d và <i>phát bi u trong</i> các cu c h p i h i ng c ô ng và th c hi n quy n bi u quy t tr c tí p t i i h i ng c ô ng ho c thông qua i đi n c u quy n ho c <i>th c hi n b phi u t xa</i>;</p> <p>b. Nh n c t c v i m c theo quy t nh c a i h i ng c ô ng;</p> <p>g. Tr ng h p Công ty gi i th <i>ho c phá s n</i>..., theo quy nh c a pháp lu t;</p> <p>3. C ô ng ho c nhóm c ô ng n m gi 5% t ng s c ph n ph thông trong th i h n liên t c t sáu (06) tháng tr lên có các quy n sau:</p> <p>...</p> <p>b. <i>Yêu c u H i ng qu n tr th c hi n vi c tri u t p i h i ng c ô ng theo các quy nh t i i u 79 và i u 97 Lu t Doanh nghi p</i>;</p> <p><i>Yêu c u ph i c l p thành v n b n, kèm theo yêu c u i có các tài li u, ch ng c v các vi ph m c a H i ng qu n tr, m c vi ph m ho c v quy t nh v t quá th m ty n.</i></p>	<p>Theo TT 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 c a B Tài chính</p>
<p>Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông.</p> <p>1. C ô ng có ngh a v :</p>	<p>i u 12. Ngh a v c a c ô ng</p> <p>1. C ô ng có ngh a v :</p> <p>...</p> <p><u>B sung:</u></p> <p>b. <i>Tham gia các cu c h p i h i ng c ô ng và th c hi n quy n bi u quy t tr c tí p ho c thông qua i đi n c y quy n ho c th c hi n b phi u t xa. C ô ng có th y quy n cho thành viên H i ng qu n tr làm i đi n cho mình t i i h i ng c ô ng.</i></p> <p>2. <i>Ngh a v c a c ô ng l n</i></p>	<p>Theo TT 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 c a B Tài chính và b sung thêm ngh a v c a c ô ng l n.</p>
<p>i u 13. i h i ng c ô ng</p> <p>1...</p> <p>3. H i ng qu n tr ph i tri u t p i h i ng c ô ng b t th ng trong các tr ng h p sau:</p>	<p>i u 13. i h i ng c ô ng</p> <p>1... <i>Theo ngh c a H i ng Qu n tr, C quan ng ký Kinh doanh có th gia h n, nh ng không quá 06 tháng, k t ngày k t thúc n m tài chính.</i></p> <p>3. H i ng qu n tr ph i tri u t p i h i ng c ô ng b t th ng trong các tr ng h p sau:</p>	<p>B sung quy nh khi v t quá th i h n (theo Lu t DN)</p>

<p>a...</p> <p>b. Bảng cân đối kế toán hàng năm, các báo cáo quý hoặc nửa năm hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn điều lệ đã bị mất một nửa;</p>	<p>a...</p> <p>b. Bảng cân đối kế toán năm, các báo cáo sáu (06) tháng hoặc quý hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn điều lệ đã bị mất một nửa;</p>	
<p>Điều 14. Quy định và nhiệm vụ của hội đồng</p> <p>1...</p> <p>3. Hội đồng không được tham gia biểu quyết trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a...</p> <p>b. Việc mua cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó.</p>	<p>Điều 14. Quy định và nhiệm vụ của hội đồng</p> <p>1...</p> <p>3. Hội đồng không được tham gia biểu quyết trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a...</p> <p>b. Việc mua lại cổ phần của công ty hoặc của người có liên quan tới công ty theo thỏa thuận của các cổ đông hoặc việc mua lại cổ phần thông qua chào mua công khai trên Sàn giao dịch chứng khoán.</p>	<p>Theo TT 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính.</p>
<p>Điều 16. Thay đổi các quy định</p> <p>1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông (trong các trường hợp quy định tại Điều 14.2 liên quan đến vốn cổ phần của Công ty được chia thành các loại cổ phần khác nhau) về việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với từng loại cổ phần sẽ chỉ được thông qua khi có sự nhất trí bằng văn bản của những người nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của cổ phần đã phát hành loại đó.</p> <p>2. Việc tổ chức một cuộc họp như trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì sẽ tổ chức họp lại trong vòng ba mươi ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp riêng biệt nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện đều có thể yêu cầu bỏ phiếu kín và mỗi người khi bỏ phiếu kín đều có một lá phiếu cho mỗi cổ phần sở hữu thuộc loại đó.</p>	<p>Điều 16. Thay đổi các quy định</p> <p>1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quy định biểu quyết liên quan đến 65% cổ phần phải thông qua nghị quyết của công ty nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của cổ phần nắm giữ ít nhất nói trên biểu quyết thông qua. Việc tổ chức họp của các cổ đông nắm giữ một phần ba cổ phần nắm giữ ít nhất hai (02) cổ đông (hoặc đại diện của họ) và nắm giữ ít nhất một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có sự biểu quyết nêu trên thì cuộc họp phải tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phải thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện của họ được coi là số lượng biểu quyết yêu cầu. Tại các cuộc họp của các cổ đông nắm giữ cổ phần nắm giữ ít nhất nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mọi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.</p>	<p>Theo TT 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính.</p>
<p>Điều 17. Trách nhiệm của hội đồng, công ty và thông báo của hội đồng</p>	<p>Điều 17. Trách nhiệm của hội đồng, công ty và thông báo của hội đồng</p>	<p>Theo TT 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính.</p>

<p>1... 2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây: a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội <u>trong vòng ba mươi ngày</u> trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty; ... 3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội. Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán/ Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, trên website của Công ty, 01 tờ báo trung ương. Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất mười lăm ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Trường hợp Công ty có website, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông. ...</p>	<p>1... 2. Người triệu tập đại hội đồng phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây: a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội <u>trong vòng ba mươi (30) ngày</u> trước ngày bắt đầu tiến hành đại hội đồng; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty; ... 3. Thông báo họp đại hội đồng công bố cho tất cả các cổ đông công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch chứng khoán (tức là các công ty niêm yết hoặc công bố giao dịch), trên trang thông tin internet (website) của công ty, 01 tờ báo Trung ương. Thông báo họp đại hội đồng phải công bố ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp đại hội đồng, (tính từ ngày mà thông báo công bố chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp đại hội đồng, các tài liệu liên quan các vấn đề sẽ công bố và công bố trên trang thông tin internet của Công ty. <u>Trong trường hợp tài liệu không công bố kèm thông báo họp đại hội đồng, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin internet các cổ đông có thể tiếp cận.</u> ...</p>	<p>chính.</p>
<p>i u 18. Các i u k i n t i n h à n h h p i h i n g c ô n g ... 1. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</p>	<p>i u 18. Các i u k i n t i n h à n h h p i h i n g c ô n g 1... 2. Trường hợp không có số lượng biểu quyết nhất định, sau (60) sáu mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập phải có thể quy định như sau. 3... B m c 3</p>	<p>T ng th i gian n nh t o i u k i n ng i t r i u t p c ó th h y c u c h p.</p>

<p>2.... 3. Theo đề nghị Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại khoản 3 Điều 17 của Điều lệ này.</p>		
<p>i u 19. Th th c ti n hành h p và bi u quy t t i i h i ng c ông 4. Đại hội đồng cổ đông sẽ do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì, trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì. Trường hợp Đại hội cổ đông được triệu tập theo mục b, c khoản 4 Điều 13 thì Ban kiểm soát hoặc đại diện nhóm cổ đông (người ký giấy triệu tập Đại hội) chủ trì. Trường hợp không ai trong số họ có thể chủ trì đại hội, thành viên Hội đồng quản trị chức vụ cao nhất có mặt sẽ tổ chức họp để bầu ra Chủ tọa của Đại hội đồng cổ đông, Chủ tọa không nhất thiết phải là thành viên Hội đồng quản trị. Chủ tịch, Phó Chủ tịch hoặc Chủ tọa được Đại hội đồng cổ đông bầu ra đề cử một thư ký để lập biên bản đại hội. Trường hợp bầu Chủ tọa, tên Chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho Chủ tọa phải được công bố.</p>	<p>i u 19. Th th c ti n hành h p và bi u quy t t i i h i ng c ông 4. <i>Ch t ch H i ng qu n tr làm ch to các cu c h p do H i ng qu n tr tri u t p. Tr ng h p Ch t ch v ng m t ho c t m th i m t kh n ng làm vi c thì các thành viên còn l i b u m t ng i trong s h làm ch to cu c h p. Tr ng h p không có ng i có th làm ch to , thành viên H i ng qu n tr có ch c v cao nh t i u khi n i h i ng c ông b u ch to cu c h p trong s nh ng ng i d h p và ng i có phi u b u cao nh t làm ch to cu c h p. Trong các tr ng h p khác, ng i ký tên tri u t p h p i h i ng c ông i u khi n i h i ng c ông b u ch to cu c h p và ng i có phi u b u cao nh t c c làm ch to cu c h p. Ch t a i h i c Th ký l p Biên b n i h i.</i></p>	<p>Theo TT 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính.</p>

20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều 20, các quy định của Điều 17 và Điều 18 của Luật này và các văn bản sau đây sẽ có hiệu lực kể từ ngày sinh hiệu của Luật này, các quy định của Luật này và các văn bản sau đây sẽ có hiệu lực kể từ ngày sinh hiệu của Luật này.

a. Thông qua báo cáo tài chính năm;

b. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn

c. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên HĐQT, BKS

2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 20. Thông qua quy định của Điều 17 và Điều 18 của Luật này

1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều 20, các quy định của Điều 17 và Điều 18 của Luật này và các văn bản sau đây sẽ có hiệu lực kể từ ngày sinh hiệu của Luật này, các quy định của Luật này và các văn bản sau đây sẽ có hiệu lực kể từ ngày sinh hiệu của Luật này.

2. Các quy định của Điều 17 và Điều 18 của Luật này liên quan đến việc chào bán và bổ sung vốn; lợi ích phi vụ và số lượng phi vụ chào bán; việc chuyển nhượng hoặc giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện của Ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

3. Việc bầu, bãi miễn và thay thế thành viên HĐQT và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định của Điều 17 và Điều 18 của Luật này, theo ý kiến của Công ty và các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Người trúng cử thành viên HĐQT và Ban kiểm soát phải có số phiếu bầu cao nhất cho mình trong số thành viên ứng cử cùng cấp của Hội đồng.

Trường hợp có hai (02) ứng cử viên tranh cử cùng cấp phi vụ bầu nhau cho thành viên cùng cấp của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí trong quy chế bầu cử của Công ty.

Trường hợp không có đủ thành viên HĐQT và Ban kiểm soát thì tiến hành bầu lại cho mình.

Căn cứ Nghị quyết 102/2010/N-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ; nghị định, làm rõ vị trí của thành viên HĐQT, BKS.

<p>i u 21. Th m quy n và th th c l y ý ki n c ô ng b ng v n b n thông qua quy t nh c a i h i ng c ô ng</p> <p>1,...</p> <p>2....</p> <p>3. Phi u l y ý ki n ph i có các n i dung ch y u sau ây: g. H , tên, ch ký c a Ch t ch H i ng qu n tr và ng i i đi n theo pháp lu t c a Công ty.</p>	<p>i u 21. Th m quy n và th th c l y ý ki n c ô ng b ng v n b n thông qua quy t nh c a i h i ng c ô ng</p> <p>1.</p> <p>2. <i>H i ng qu n tr ph i m b o g i, công b tài li u cho các c ô ng tr c t i thi u 15 ngày tr c ngày h t h n nh n phi u l y ý ki n..</i></p> <p>3. Phi u l y ý ki n ph i có các n i dung ch y u sau ây: g. H , tên, ch ký c a Ch t ch H i ng qu n tr ho c ng i c Ch t ch H i ng qu n tr y quy n</p>	<p>T o s linh ho t khi l y ý ki n C b ng v n b n trong tr ng h p CTH QT v ng m t...</p>
<p>i u 23. Yêu c u h y b quy t nh c a i h i ng c ô ng</p> <p>1....</p> <p>2. Trình tự, thủ tục ra quyết định và nội dung quyết định vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.</p>	<p>i u 23. Yêu c u h y b quy t nh c a i h i ng c ô ng</p> <p>1...</p> <p>2. Trình t , th t c ra quy t nh và n i dung quy t nh vi ph m pháp lu t ho c i u l Công ty. <i>Tr ng h p quy t nh c a i h i ng c ô ng b hu b theo quy t nh c a To à án ho c Tr ng tài, ng i tri u t p cu c h p i h i ng c ô ng b hu b có th xem xét t ch c l i i h i ng c ô ng trong vòng (30) ba m i ngày theo trình t , th t c quy nh t i Lu t Doanh nghi p và i u l này.</i></p>	<p>Theo TT 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 c a B Tài chính.</p>

<p>i u 24. Thành ph n và nhi m k c a thành viên H i ng qu n tr</p> <p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm 05 người và nhiều nhất là mười một 11 người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm 05 năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>....</p> <p>5. H i ng qu n tr có th b nhi m ng i khác t m th i làm thành viên H i ng qu n tr thay th ch tr ng phát sinh và thành viên m i này ph i c ch p thu n t i i h i ng c ông ngay ti p sau ó. Sau khi c i h i ng c ông ch p thu n, vi c b nhi m thành viên m i ó c coi là có hi u l c vào ngày c H i ng qu n tr b nhi m.</p>	<p>i u 24. Thành ph n và nhi m k c a thành viên H i ng qu n tr</p> <p>1. S l ng thành viên H i ng qu n tr ít nh t là n m (05) ng i và nhi u nh t là m i m t (11) ng i. Nhi m k c a H i ng qu n tr là n m (05) n m. Thành viên H i ng qu n tr có th c b u l i v i s nhi m k không h n ch . T ng s thành viên H i ng qu n tr c l p ph i chi m ít nh t m t ph n ba (1/3) t ng s thành viên H i ng qu n tr . S l ng t i thi u thành viên H i ng qu n tr c l p c xác nh theo ph ng th c làm tròn xu ng.</p> <p>Thành viên H i ng qu n tr không c ng th i là thành viên H i ng qu n tr c a trên n m (05) công ty khác, tr tr ng h p là thành viên H i ng qu n tr c a các công ty trong cùng t p oàn ho c các công ty ho t ng theo nhóm công ty, bao g m công ty m -công ty con, t p oàn kinh t ho c là i đi n c a công ty qu n lý qu , công ty u t ch ng khoán.</p> <p>.....</p> <p>5. H i ng qu n tr có th b nhi m ng i khác t m th i làm thành viên H i ng qu n tr thay th ch tr ng phát sinh và thành viên m i này ph i c ch p thu n t i i h i ng c ông ngay ti p sau ó. Sau khi c i h i ng c ông ch p thu n, vi c b nhi m thành viên m i ó c coi là có hi u l c vào ngày c H i ng qu n tr b nhi m. <i>Nhi m k c a thành viên H i ng qu n tr m i c tính t ngày vi c b nhi m có hi u l c n ngày k t thúc nhi m k c a H i ng qu n tr . Trong tr ng h p thành viên m i không c i h i ng c ông ch p thu n, m i quy t nh c a H i ng qu n tr cho n tr c th i i m đi n ra i h i ng c ông có s tham gia bi u quy t c a thành viên H i ng qu n tr thay th v n c coi là có hi u l c.</i></p>	<p>Theo TT 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 c a B Tài chính.</p>
<p>i u 25. Quy n h n và nhi m v c a H i ng qu n tr</p> <p>1. 2. 3. Quy n và ngh a v c a H i ng qu n tr</p>	<p>i u 25. Quy n h n và nhi m v c a H i ng qu n tr</p> <p>1. 2. 3. Quy n và ngh a v c a H i ng qu n tr f. B nhi m, m i n nhi m, b i n nhi m, ký h p ng, ch m d t h p ng lao ng i v i T ng Giám c, Phó T ng Giám c, K toán tr ng Công ty. B nhi m, m i n nhi m, b i</p>	<p>G p m c c, i kho n 3 và d th o l i làm rõ h n quy n c a H QT.</p>

	<p>nhiệm các cán bộ quản lý khác tại các Phòng, Ban, Chi nhánh, Văn phòng đại diện, nhân viên thu của Công ty theo ngành của Tổng Giám đốc; quy định nhiệm vụ và lợi ích khác của họ. Công nhân viên đại diện theo quy định hiện quy định của pháp luật nhân viên góp của Công ty tại doanh nghiệp khác. Vì các nhiệm vụ nêu trên không trái với các quy định của pháp luật nhân viên (nếu có);</p> <p>h. Báo cáo tình hình công việc của Hội đồng quản trị báo cáo Tổng Giám đốc thực hiện;</p> <p>....</p> <p>4. Nhân viên sau đây phải có Hội đồng quản trị phê duyệt:</p> <p>a. Thành lập, chấm dứt hoạt động của Chi nhánh hoặc Văn phòng đại diện của Công ty;</p> <p>b. Thành lập, sáp nhập, chia tách, hợp nhất, chuyển đổi loại hình, giải thể Công ty con của Công ty;</p>	<p>Theo TT 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính.</p> <p>Bổ sung một số hoạt động theo thẩm quyền HĐQT.</p>
<p>Điều 26. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị.</p> <p>1...</p> <p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm triệu tập và chủ tọa Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đồng thời có những quyền và trách nhiệm khác quy định tại Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp. Phó Chủ tịch có các quyền và nghĩa vụ như Chủ tịch trong trường hợp được Chủ tịch ủy quyền nhưng chỉ trong trường hợp Chủ tịch đã thông báo cho Hội đồng quản trị rằng mình vắng mặt hoặc phải vắng mặt vì những lý do bất khả kháng hoặc mất khả năng thực hiện nhiệm vụ của mình. Trong trường hợp nêu trên Chủ tịch không chỉ định Phó Chủ tịch hành động như vậy, các thành viên còn lại của Hội đồng quản trị sẽ chỉ định Phó Chủ tịch. Trường hợp cả Chủ tịch và Phó Chủ tịch tạm thời không thể thực hiện nhiệm vụ của họ vì lý do nào đó, Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm một người khác trong số họ để thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch theo nguyên tắc đa số quá bán.</p> <p>3...</p> <p>4. Trường hợp cả Chủ tịch (và Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị) từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười ngày.</p>	<p>Điều 26. Chức năng Hội đồng quản trị</p> <p>1...</p> <p>2. Chức năng Hội đồng quản trị có trách nhiệm triu tập và làm chủ tọa hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đồng thời có những quyền và trách nhiệm khác quy định tại Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp.</p> <p>3...</p> <p>4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười ngày.</p>	<p>Theo TT 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính.</p>
<p>Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</p> <p>2. ít nhất tám (07) ngày trước ngày họp định kỳ....</p>	<p>Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</p> <p>2. ... ít nhất tám (05) ngày trước ngày họp định kỳ. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít</p>	

<p>...</p> <p>8. S thành viên tham dự thi u: Các cu c h p c a H i ng qu n tr ch c ti n hành và thông qua khi có ít nh t ba ph n t (3/4) s thành viên H i ng qu n tr có m t tr c ti p ho c thông qua ng i i đi n thay th .</p> <p>....</p> <p>14..... phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp.</p>	<p><i>nh t là m i quý ph i h p m t (01) l n.</i></p> <p>....</p> <p><i>8. Các cu c h p c a H i ng qu n tr l n th nh t ch c ti n hành các quy t nh khi có ít nh t ba ph n t (3/4) s thành viên H i ng qu n tr có m t tr c ti p ho c thông qua ng i i đi n (ng i cu quy n). Tr ng h p không s thành viên d h p theo quy nh, cu c h p ph i c tri ut pl i trong th i h n m i l m (15) ngày k t ngày d nh h pl n th nh t. Cu c h p tri ut pl i c ti n hành n u có h n m t n a (1/2) s thành viên H i ng qu n tr d h p.</i></p> <p>.....</p> <p>14. ph i có ch ký c a t t e các thành viên H i ng qu n tr tham d cu c h p ho c Biên b n c l p thành nhi u b n và m i biên b n có ch ký c a ít nh t m t (01) thành viên H i ng qu n tr tham gia cu c h p.</p>	<p>Theo TT 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 c a B Tài chính.</p>
<p>i u 30. Bỏ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc điều hành.</p> <p>2.... Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc điều hành là 05 năm trừ khi Hội đồng quản trị có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm.</p>	<p>i u 30. B nh i m, mi n nh i m, nh i m v và quy n h n c a T ng giám c i u hành</p> <p>2. Nhi m k c a T ng giám c i u hành là ba (03) n m tr khi H QT có quy nh khác và có th c tái b nh i m. Vi c b nh i m có th h t hi u l c c n c vào các quy nh t i h p ng lao ng. T ng giám c i u hành không ph i là ng i mà pháp lu t c m gi ch c v này.</p>	<p>Theo TT 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 c a B Tài chính.</p>
<p>Ch ng IX: Nhi m v c a TVH QT...; Ch ng X: Ban Ki m soát</p> <p>i u 32, 33, 34. Trách nhi m...</p>	<p>Ch ng IX: Ban Ki m soát; Ch ng X: Nhi m v c a TVH QT...</p> <p>i u 34, 35, 36. Trách nhi m... B sung: Ban Ki m soát</p>	<p>Chuy n v trí Ch ng IX, X phù h p theo quy nh và b sung Ban KS.</p>

<p>i u 35. Thành viên Ban kiểm soát</p> <p>1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát phải có từ ba (03) đến năm (05) thành viên. Trong Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một thành viên là cổ đông của Công ty làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <p>...</p>	<p>i u 32. Thành viên Ban kiểm soát</p> <p>1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) đến năm (05) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên có chuyên môn về kế toán hoặc kiểm toán.</p> <p>Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban Kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng Ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán.. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <p>....</p>	<p>Theo TT 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính.</p>
	<p>i u 39. Thành viên Hội đồng Cống sự Việt Nam và các Thành viên Chính trị - xã hội khác</p> <p>1. Công ty có thành viên Hội đồng Cống sự Việt Nam, thành viên Đoàn Thanh niên Cống sự Hồ Chí Minh, Công đoàn, Hội cựu chiến binh hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật.</p> <p>2. Công ty tôn trọng, tạo điều kiện thuận lợi các thành viên trên hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ của mình, ủng hộ pháp luật, phù hợp với mục tiêu kinh doanh của Công ty, quy định của lao động, lợi ích của cộng đồng.</p>	<p>Tổng công đồng vai trò, mối quan hệ với các Thành viên chính trị - xã hội</p>

<p>Điều 39. Cổ tức</p> <p>1. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của Công ty nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất sau khi đã tham khảo ý kiến cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>.....</p> <p>4. Hội đồng quản trị có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng những tài sản cụ thể (như cổ phiếu hoặc trái phiếu đã được thanh toán đầy đủ do Công ty khác phát hành) và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi nghị quyết này.</p> <p>....</p> <p>7. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị có thể thông qua nghị quyết quy định một ngày cụ thể làm ngày khoá sổ hoạt động kinh doanh của Công ty. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân chia lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác. Ngày khoá sổ này có thể vào cùng ngày hoặc vào thời điểm trước khi các quyền lợi đó được thực hiện. Điều này không ảnh hưởng tới quyền lợi của hai bên trong giao dịch chuyển nhượng cổ phiếu hoặc chứng khoán liên quan.</p>	<p>Điều 40. Phân phối lợi nhuận</p> <p>1. <i>Hiệu lực của quy định này về phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm tại Công ty.</i></p> <p>....</p> <p>4. <i>Hội đồng quản trị có thể nghị hiệu lực của quy định này thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quy định này.</i></p> <p>.....</p> <p>6. <i>Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết xác định một ngày chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày chốt, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân phối lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.</i></p>	<p>Quy định bổ sung quy định HC trong phân phối LN, trích lập quỹ</p> <p>Theo TT 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính.</p>
<p>Điều 40. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận</p>	<p>Bổ sung thành mục 7 trong Điều 40 Phân phối lợi nhuận</p>	
<p>Điều 42. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ.</p>	<p>Bổ sung Điều 42</p>	<p>Theo TT 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính.</p> <p>Quy định bổ sung quy định cho tổ chức tín dụng, BH. Mục khác, về trích quỹ công quỹ nội bộ Điều 40.</p>

<p>i u 47. Kiểm toán 1. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên sẽ chỉ định một Công ty kiểm toán độc lập, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết, tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thoả thuận với Hội đồng quản trị. [Đối với năm tài chính đầu tiên, Hội đồng quản trị sẽ chỉ định một Công ty kiểm toán để tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh].</p>	<p>i u 45. Kiểm toán 1. <i>Chỉ định công ty kiểm toán độc lập (các Công ty kiểm toán này phải nằm trong danh sách các quan có thẩm quyền kiểm toán doanh nghiệp niêm yết) và quy định cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty này tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những ưu tiên và ưu tiên thu nhập của Hội đồng quản trị</i></p>	<p>Theo TT 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính.</p>
<p>Điều 50. Trường hợp bế tắc giữa các thành viên Hội đồng quản trị và cổ đông</p>	<p>B</p>	<p>Hội đồng quy định chi tiết.</p>
<p>Điều 55. Ngày hiệu lực. 1. Bản điều lệ này gồm XXI chương 56 điều, được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012 Công ty Cổ phần đầu tư và Xây dựng Bưu Điện nhất trí thông qua ngày 27 tháng 04 năm 2012 tại Hội trường công ty (Pháp Vân, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội) và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này thay thế Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2008 thông qua ngày 28/03/2008.</p>	<p>i u 52. Ngày hiệu lực 1. <i>Bản điều lệ này gồm 21 chương 53 điều chỉ định công ty kiểm toán độc lập và Xây dựng Bưu Điện nhất trí thông qua ngày ... tháng ... năm ... tại Hội trường công ty (Pháp Vân, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội) và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của điều lệ này.</i></p>	